

KẾ HOẠCH

ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NĂM 2012

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục năm 2012.

Trên cơ sở kết quả thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục năm 2011 và kết quả báo cáo tự đánh giá năm 2011.

Nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường, Kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục Trường Đại học TĐTT Đà Nẵng năm 2012 như sau:

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung:

Không ngừng cải tiến, đầu tư để đáp ứng các điều kiện đảm bảo chất lượng theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Đưa Trường Đại học TĐTT Đà Nẵng trở thành một trường đại học có uy tín trong khu vực và cả nước.

2. Mục tiêu cụ thể.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động cải tiến, khắc phục tồn tại trong kết quả báo cáo Tự đánh giá năm 2011 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2012 Gồm các nội dung:

Giữ vững quy mô đào tạo hệ chính quy, đa dạng hoá các hình thức đào tạo hệ không chính quy; Mở thêm mã ngành Quản lý TĐTT

Tiếp tục hoàn thiện các văn bản quy định về công tác đào tạo; tập trung nghiên cứu đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp dạy học; triển khai biên soạn chương trình, giáo trình các môn học theo hướng đổi mới theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Hoàn thành kế hoạch tự đánh giá chất lượng giáo dục năm 2011 để tạo cơ sở đánh giá ngoài vào các năm sau.

Định hướng nghiên cứu khoa học trên cơ sở bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của nhà trường, của ngành và Nhà nước, ưu tiên đầu tư cho các đề tài nghiên cứu có tính thực tiễn cao.

Năm 2012 phấn đấu có trên 100 cán bộ giảng viên có trình độ từ thạc sĩ trở lên, trong đó có từ 8 – 10 tiến sĩ, cử từ 8 – 10 chỉ tiêu đào tạo tiến sĩ trong nước và nước ngoài; tỷ lệ giảng viên có trình độ sau đại học so với số lượng giảng viên cơ hữu đạt từ 80% trở lên.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức trong CBVC, SV, trọng tâm là thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với cuộc vận động “ Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo” và cuộc vận động “ Hai không”.

Sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ nhằm tiết kiệm chi thường xuyên, nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất và đời sống CBGV.

Tiếp tục tăng cường quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên.

+ Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ hiệu quả công tác quản lý và các hoạt động chuyên môn

+ Bổ sung đủ chương trình các môn học, hoàn thành công tác biên soạn giáo trình cho các môn học theo kế hoạch. 100% các môn học có giáo trình hoặc bài giảng trong đó có 40 % trở lên các giáo trình chuyên ngành do trường biên soạn mới.

+ Đẩy mạnh công nghệ thông tin trong giảng dạy và nghiên cứu, năm 2012 có trên 85 % giảng viên giảng dạy lý thuyết có giáo án, bài giảng điện tử.

+ Đẩy mạnh hoạt động NCKH, phần đầu duy trì 20 đến 25 đề tài cấp cơ sở, từ 01- 03 đề tài cấp thành phố và cấp bộ được xét duyệt.

- Triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng và các biện pháp trong điều hành hệ thống đảm bảo chất lượng của trường như:

+ Tổ chức lấy ý kiến của người học về đội ngũ giảng viên và cơ sở vật chất

+ Đánh giá và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO.

III. Triển khai nội dung cụ thể:

| TT | Nội dung công việc | Biện pháp | Đơn vị thực hiện | Thời gian |
|----|--|--|---------------------------------------|------------------|
| 1 | Biên soạn giáo trình và đề cương chi tiết của một số môn học mới | Xây dựng kế hoạch và triển khai về công tác biên soạn giáo trình. | P.QLKH, Khoa, BM | Từ tháng 02/2012 |
| 2 | Nâng cao chất lượng công tác cập nhật thông báo và lưu trữ kết quả học tập và công bố trên trang Web | Tiếp tục nâng cao phần mềm chuyên dụng cho hoạt động đào tạo. Thành lập bộ phận riêng trực tiếp quản lý và thiết lập dữ liệu | P. ĐT, khoa, BM. P.KHCN, TTTH-TV | 01/2012-12/2012 |
| 3 | Xây dựng lộ trình đào tạo theo tín chỉ | Tiếp tục bổ sung cơ sở vật chất, đội ngũ CBGV... Có phương án và triển khai, chuẩn bị các điều kiện theo yêu cầu trong đào tạo tín chỉ. | P.ĐT,HCQT,TV TTKT, TCCB,Khoa,BM | 01/2012-12/2012 |

| | | | | |
|----|--|---|--------------------------------------|---------------------|
| 4 | Tổ chức hoạt động dự giờ, đánh giá giảng viên cấp bộ môn, liên bộ môn | Xây dựng kế hoạch, phương pháp đánh giá | ĐT, Khoa, BM | 8/2012 |
| 5 | Tổ chức lưu trữ đầy đủ hồ sơ trong quản lý đào tạo, sinh viên | Triển khai kiểm tra quản lý đào tạo theo định kỳ. Đánh giá nội bộ | TTKT, ĐT Khoa, BM Ban ISO | 02/2012- 12/2012 |
| 6 | Có kế hoạch tổ chức lấy ý kiến về sự hài lòng của khách hàng đối với chất lượng đào tạo | Xây dựng cơ sở dữ liệu về sinh viên tốt nghiệp) Thành lập tổ khảo sát sinh viên | P.CTSV, ĐT TTKT | 8/2012 |
| 7 | Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên nhằm đáp ứng yêu cầu về tỷ lệ SV/GV | Xây dựng phương án phát triển đội ngũ cán bộ đồng bộ, có chất lượng, Có chế độ khuyến khích ưu đãi cụ thể trong thi tuyển. | P. TCCB, BGH | 6/2012- 12/2012 |
| 8 | Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ Kỹ thuật viên, nhân viên. | Căn cứ nhu cầu thực tiễn lập kế hoạch tổ chức các đợt bồi dưỡng nghiệp vụ. | P.TCCB, HCQT các đơn vị liên quan | 02/2012 |
| 9 | Cung cấp sổ tay cho sinh viên thông tin đầy đủ các quy định về đào tạo, các chủ trương chính sách đối với sinh viên. | Phòng CTSV chủ trì lập kế hoạch, dự trù kinh phí đề xuất bổ sung, sửa đổi và đặt in phát hành | P.QLSV, TV P.ĐT, TTKT | 8/2012 |
| 10 | Công bố trên trang web các thông tin về CTGD, các quy định về đào tạo. | Cung cấp CTĐT, kết quả học tập, kế hoạch học tập. | P.ĐT, QLSV, QLKH | 02/2012- 12/2012 |
| 11 | Hoàn thiện quy trình giải quyết chế độ chính sách sinh viên | Duy trì ổn định và tiếp tục cải tiến | P.QLSV | 01/2012 |
| 12 | Tổ chức các hoạt động VHVN, TDTT trong SV | Tiếp tục duy trì và cải tiến | Đoàn TN | 01/2012- 12/2012 |
| 13 | Rà soát và hoàn thiện chiến lược phát triển KHCN trung và dài hạn phù hợp với yêu cầu | Đề xuất xây dựng kế hoạch hoạt động NCKH giai đoạn và kế hoạch tổng thể trên cơ sở kế hoạch 5 năm, 10 năm | P.QLKH | 8/2012 |
| 14 | Nâng cao chất lượng và số lượng bài báo đăng tạp chí, tập san trong và ngoài trường, sáng kiến | Quy định mở rộng phạm vi nhận bài báo tập san trường, tăng số ra bản tin khoa học. Các sáng kiến kinh nghiệm | P.QLKH | 01/2012- 12/2012 |

| | | | | |
|----|--|--|----------------------------|-----------------|
| | kinh nghiệm trong năm | tiêu biểu phải được đăng bài và công khai trên mạng. | | |
| 15 | Định kỳ công bố kết quả các đề tài KHCN | Công bố kết quả các đề tài sau khi đã nghiệm thu theo đúng kế hoạch và thời gian | P.QLKH | 8/2012-12/2012 |
| 16 | Mở thêm phòng học và trang bị các phương tiện phục vụ dạy học (đèn chiếu, âm thanh, quạt) Đầu tư thiết bị hiện đại phục vụ cho dạy học và NCKH. | Lập sổ theo dõi sử dụng phòng học, sân bãi nhà tập, các trang thiết bị dạy học, nghiên cứu khoa học Cải tạo các phòng học, khai thác tận dụng phòng học.. | P.HCQT, | 01/2012-12/2012 |
| 17 | Tổ chức khai thác, tận dụng các điều kiện cơ sở vật chất sân bãi, nhà tập cho sinh viên tập luyện ngoại khoá | Các đơn vị chức năng tham mưu xây dựng các quy định, hướng dẫn cụ thể phù hợp với thực tiễn và nhu cầu. | P.HCQT,TV, Khoa,BM | 01/2012-12/2012 |
| 18 | Mở rộng và nâng cao chất lượng KTX sinh viên, | Thực hiện kiểm tra, đánh giá về điều kiện an ninh, phục vụ tại khu nội trú. | P CTSV phối hợp P.HCQT | 6/2012-12/2012 |
| 19 | - Thư viện và các đầu sách phục vụ chuyên môn. | Cải tiến công tác phục vụ thư viện | P.HCQT,Tài vụ,QLKH,TV | 01/2012-12/2012 |
| 20 | Xây dựng kế hoạch tài chính cho năm học, các kế hoạch gia tăng nguồn thu của nhà trường | Lập kế hoạch lập dự toán tài chính cho các đơn vị làm cơ sở lập dự toán tài chính năm học | P.Tài vụ, Các đơn vị | |
| 21 | Công khai các quy trình công tác liên quan đến tài chính trên trang web | Thực hiện nghiêm túc quy định 3 công khai lên trang web nhà trường. | P. tài vụ, QLKH TT-TV | |
| 22 | Tiếp tục hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ | Thành lập Ban soạn thảo quy chế chi tiêu nội bộ, hàng năm tổ chức đánh giá, bổ sung sửa đổi quy chế phù hợp với yêu cầu thực tế | P.Tài vụ, Ban soạn thảo QC | |
| 23 | Tổ chức đánh giá ngoài đối với hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn ISO | Xây dựng kế hoạch ngoài, rà soát kết quả đánh giá nội bộ. | Ban ISO, các đơn vị | 6/2012 |

